

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ GIÁ RAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH BẠC LIÊU

Bản án số: 49/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21-09-2021

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Yên Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Bà Cao Thị Mỹ Phượng

2/ Ông Nguyễn Thành Nhạn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Khắc Hải - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai-tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Mộng Đẹp- Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 132/2021/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 05 năm 2021 về việc tranh chấp “ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXX - HNGĐ ngày 02 tháng 07 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị K** sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp ND B, xã TP, thị xã G R, tỉnh BL

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Công Đ** sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp ND B, xã TP, thị xã G R, tỉnh BL

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong hồ sơ, chị Nguyễn Thị K trình bày: Vào năm 2015, chị và anh Nguyễn Công Đ tự nguyện sống chung với nhau, có tổ chức đám cưới và đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phong ngày 06/01/2015. Quá trình chung sống, chị và anh Đ có 01 người con chung tên Nguyễn Hằng N sinh ngày 21/10/2015, hiện nay đang sống với chị K. Lý do chị K xin ly hôn với anh Đ là vì vợ chồng thường bất đồng quan điểm, cuộc sống không hoà hợp, hôn nhân không còn hạnh phúc. Hiện nay, chị K không còn tình cảm với anh Đ.

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị K yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ.

- Về con chung: Yêu cầu được tiếp tục nuôi người con chung tên Nguyễn Hằng N sinh ngày 21/10/2015, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Anh và chị K chung sống với nhau vào năm 2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phong. Quá trình chung sống, anh chị có 01 người con chung tên Nguyễn Hằng N sinh ngày 21/10/2015, hiện nay đang sống với chị K.

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Đ đồng ý ly hôn với chị K.

- Về quan hệ con chung: Đồng ý giao con cho vợ nuôi.

- Về quan hệ tài sản: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, đúng thời hạn chuẩn bị xét xử, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ. Hội đồng xét xử (HĐXX) có đầy đủ thành viên và thư ký phiên tòa, từ khi thụ lý đến khi xét xử, nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn vắng mặt hai lần tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải nên không hoà giải được giữa nguyên đơn và bị đơn, anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt nên theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự toà án tiến hành xét xử anh Đ là đúng pháp luật. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai về nội dung vụ án là áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị K đối với anh Nguyễn Công Đ; Về con chung: Giao 01 người con chung tên Nguyễn Hằng N sinh ngày 21/10/2015 cho chị Nguyễn Thị K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ do chị K không yêu cầu; không đặt ra xem xét giải quyết về tài sản và nợ chung do đương sự không yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, anh Đ vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ theo quy định tại điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Công Đ chung sống với nhau năm 2015, trên tinh thần tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, vì vậy theo quy định của pháp luật thì hôn nhân của chị K và anh Đ là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi nhau, cả hai không có thiện chí hàn gắn hôn nhân, anh Đ anh không hợp tác theo giấy triệu tập hoà giải của Toà án, toà án không tiến hành hoà giải hôn nhân cho vợ chồng anh chị được do anh Đ vắng mặt 2 lần. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy tình nghĩa vợ chồng phải dựa trên sự thương yêu, tôn trọng, chăm sóc nhau, cùng nhau chia sẻ

công việc trong gia đình nhưng chị K xác định không còn yêu thương anh Đ, vợ chồng anh chị không ai quan tâm chăm sóc ai. HĐXX xét thấy mối quan hệ hôn nhân của chị K và anh Đ thật sự rạn nứt, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt nên HĐXX căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Công Đ.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Công Đ xác định là có 01 người con chung tên Nguyễn Hằng N sinh ngày 21/10/2015, chị K đang nuôi con và yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Anh Đ đồng ý giao con cho chị K nuôi dưỡng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao người con chung tên Nguyễn Hằng N sinh ngày 21/10/2015 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ do chị K không yêu cầu. Trường hợp sau này một bên không có khả năng nuôi con, mà một bên có khả năng về kinh tế để đảm bảo nuôi con thì có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Về quan hệ tài sản chung và nợ: do đương sự không yêu cầu nên không đặt xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên ghi nhận.

Vì các lý nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 39, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Công Đ.

2/ Về quan hệ con chung: Giao người con chung tên Nguyễn Hằng N sinh ngày 21/10/2015 cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ. Anh Đ không trực tiếp nuôi con có quyền tới lui thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4/ Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị K phải nộp 300.000đ nhưng chị K đã dự nộp 300.000đ, tại biên lai thu số 0003568 ngày 10/05/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, toà án báo cho các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

TM- HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- Tòa án Tỉnh
- VKS cùng cấp
- Thị hành án
- Đương sự
- UBND xã, phường nơi đương sự ĐKKH
- Lưu hồ sơ

(đã ký)

LÊ YẾN NGỌC